

Số: 21/2024/QĐST-HNGĐ

P, ngày 27 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đỗ Ngọc Tuấn.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 78/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2024 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 43/2024/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Tất T, sinh năm 1983,

ĐKKHKT: thôn L, xã V, thành phố B, tỉnh B.

Hiện nay đang ở nước ngoài.

- Chị Ngô Thị H, sinh năm 1988,

ĐKKHKT: Tổ 18 M, phường B, thành phố V, tỉnh P.

(Các đương sự đều đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và các lời khai tiếp theo, anh Nguyễn Tất T và chị Ngô Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Tất T và chị Ngô Thị H đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu ngày 17/12/2010 tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố V, tỉnh P. Thời gian đầu sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng anh chị luôn hạnh phúc, hòa thuận. Sau đó một thời gian anh T đi xuất khẩu lao động tại

Đài Loan còn chị H ở lại Việt Nam. Từ khi anh T đi Đài Loan đến nay giữa hai vợ chồng anh chị thường xuyên nảy sinh nhiều mâu thuẫn không giải quyết được dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách. Anh chị đã nhiều lần cố gắng hàn gắn quan hệ hôn nhân nhưng không thành. Nay xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Nguyễn Tất T và chị Ngô Thị H thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

Về con chung: anh Nguyễn Tất T và chị Ngô Thị H xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Quang O, sinh ngày 17/7/2011. Khi ly hôn, anh T và chị H thống nhất thỏa thuận giao cháu O cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ chung, công sức đóng góp: anh T và chị H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: anh T và chị H thống nhất chị H sẽ chịu toàn bộ.

Anh T, chị H đều đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và giải quyết vắng mặt anh chị.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán; Thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ của Tòa án tiến hành theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Về nội dung Viện kiểm sát đề nghị:

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 điều 35, điểm b khoản 1 điều 37; điểm h khoản 2 điều 39; khoản 2 Điều 149, Điều 361, 362, 365, 366, 367, 369, 370 và Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 19, 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tất T và chị Ngô Thị H.

Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Quang O, sinh ngày 17/7/2011 cho chị Ngô Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Tất T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Ngô H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P, Tòa án nhân dân tỉnh P nhận định:

Hồ sơ thể hiện anh Nguyễn Tất T hiện nay đang ở nước ngoài. Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 12/4/2024 của anh T gửi về Việt Nam đã được Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc chứng thực. Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh P thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

- Về quan hệ hôn nhân: quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Tất T và chị Ngô Thị H là hôn nhân hợp pháp. Do vợ chồng thường xảy ra nhiều mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm sống. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Nguyễn Tất T và chị Ngô Thị H đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do đó, việc anh T và chị H thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

- Về con chung: Từ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ xác định anh Nguyễn Tất T và chị Ngô Thị H có 01 con chung là cháu Nguyễn Quang O, sinh ngày 17/7/2011. Sau khi ly hôn anh T và chị H thống nhất thuận giao cháu O cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Xét thấy hiện nay anh T đang ở nước ngoài, cháu O đang ở cùng chị H. Hơn nữa tại đơn trình bày nguyện vọng của mình cháu O thể hiện có mong muốn được ở với mẹ sau khi bố mẹ ly hôn. Do vậy, thỏa thuận giữa anh T, chị H về con chung là phù hợp với quy định của Luật hôn nhân gia đình nên được chấp nhận.

Về vấn đề cấp dưỡng: Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ chung, công sức đóng góp: anh T và chị H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: chị H phải chịu toàn bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29; khoản 3 điều 35, điểm b khoản 1 điều 37; điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 169; Điều 361, 362, 365, 366, 367, 378, 370 và Điều 371 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 55, 81, 82, 83 và Điều 127 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 16 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tất T và chị Ngô Thị H.

[2] Về con chung: Công nhận thỏa thuận về nuôi con chung giữa anh Nguyễn Tất T và chị Ngô Thị H. Giao cháu Nguyễn Quang O, sinh ngày 17/7/2011 cho chị Ngô Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản, công nợ chung, công sức đóng góp: anh T và chị H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: chị Ngô Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Xác nhận chị Ngô Thị H đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000151 ngày 09/5/2024 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh P.

[5] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- Cục THADS tỉnh P;
- UBND phường Bạch Hạc;
- Đương sự;
- Lưu: AV, HSVA.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đỗ Ngọc Tuấn

